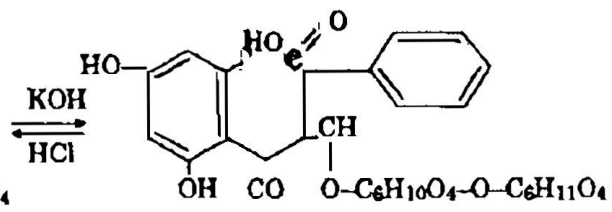
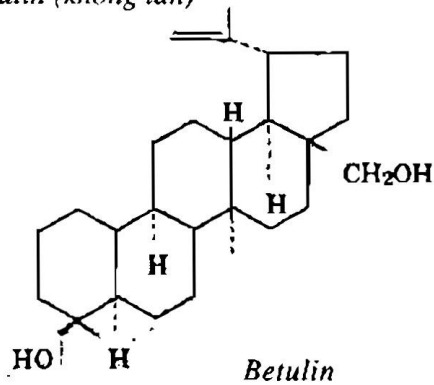


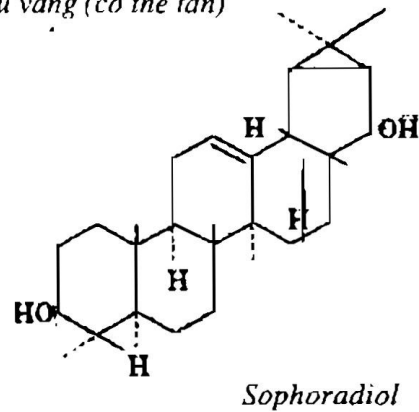
Rutin (không tan)



Máu vàng (có thể tan)



Betulin



Sophoradiol

*macrorhyncha*) chưa thấy trồng ở nước ta.

#### D. Tác dụng dược lý

Rutin là một loại vitamin P, có tác dụng tăng cường sức chịu đựng của mao mạch. Chữ P là chữ đầu của chữ perméabilité có nghĩa là thấm. Ngoài rutin có tính chất vitamin P ra, còn nhiều chất khác có tính chất đó nữa như esculozit, hesperidin (trong vỏ cam) v.v...

Rutin có tác dụng chủ yếu là bảo vệ sức chịu đựng bình thường của mao mạch. Thiếu chất vitamin này tính chất chịu đựng của mao mạch có thể bị giảm, mao mạch dễ bị đứt vỡ, hiện tượng này trước đây người ta chỉ cho rằng do thiếu vitamin C mà có, gần đây mới phát hiện sự liên quan đối với vitamin P.

Theo Parrot, cơ chế, tác dụng của vitamin P như sau: Vitamin P làm giảm sự phá hủy của adrenalin trong cơ thể. Đồng thời Parrot cũng phát hiện rằng adrenalin cũng có tác dụng tăng sức chịu đựng của mao mạch, nhưng tác dụng này đối với huyết áp lại không giống, cần tiêm 10 đến 30 phút trước thì tác dụng mới xuất hiện và kéo dài vài giờ. Do đó Parrot cho rằng vitamin P cản trở sự phá hủy của adrenalin trong cơ thể vì thế sức chịu đựng của mao mạch được tăng cường.

Theo Hoàng Chiêu Đức (*Trung nam y học tạp chí*, 1952).

1. Nước sắc hoa hòe đã lọc bỏ rutin đi rồi vẫn

làm giảm huyết áp của chó đã gây mê.

2. Có tác dụng hưng phấn nhẹ đối với tim cơ lập của ếch.

3. Có tác dụng kích thích sự bài tiết của niêm mạc ruột.

Một tác giả khác (Trung quốc 1952) có nghiên cứu trên tử cung có thai và không có thai đều thấy có tác dụng kích thích và đối với chó gây mê có tác dụng lợi tiểu tạm thời.

#### E. Công dụng và liều dùng

*Tính chất hoa hòe theo tài liệu cổ:* Hoa vị đắng tính bình, quả vị đắng tính hàn. Hoa vào 2 kinh can và đại tràng. Quả vào kinh can. Có tác dụng lương huyết, thanh nhiệt, chỉ huyết (hoa). Quả tính chất gần như hoa nhưng có thể gây ra thai. Dùng chữa xích bạch ly, trĩ ra máu, thổ huyết, máu cam, phụ nữ băng huyết.

*Hiện nay nhân dân dùng hoa hòe làm thuốc cầm máu, dùng trong những bệnh ho ra máu, đổ máu cam, tiểu tiện ra huyết, ruột chảy máu.* Ngày uống 5-20g dưới dạng thuốc sắc.

Rutin thường dùng cho bệnh nhân bị cao huyết áp mà mao mạch dễ vỡ, đứt, để đề phòng đứt mạch máu ở não, xuất huyết cấp tính do viêm thận, xuất huyết ở phổi mà không rõ nguyên nhân, còn có tác dụng đối với bệnh cao huyết áp. Rutin thường được chế thành thuốc viên, mỗi viên có 0,02g. Ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 viên hoặc 2 viên (0,06-0,12g một ngày).